

Số: 88/2026/TT-BCA

Hà Nội, ngày 10 tháng 6 năm 2026

**THÔNG TƯ**

**Quy định về chế độ gặp, nhận quà và liên lạc của phạm nhân**

*Căn cứ Luật Tư pháp người chưa thành niên số 59/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 85/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Thi hành án hình sự số 127/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 02/2025/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 11/2025/NĐ-CP;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng;*

*Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư quy định về chế độ gặp, nhận quà và liên lạc của phạm nhân.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định về chế độ gặp, nhận quà, liên lạc, việc quản lý tiền, đồ vật lưu ký của phạm nhân đang chấp hành án phạt tù tại cơ sở giam giữ phạm nhân do Công an nhân dân quản lý.

**Điều 2. Người được gặp phạm nhân**

1. Người được gặp phạm nhân gồm:

a) Vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, bố nuôi, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể; ông nội, bà nội, ông ngoại, bà ngoại, anh ruột, chị ruột, em ruột; cụ nội, cụ ngoại, bác ruột, chú ruột, cậu ruột, dì ruột, cô ruột, cháu ruột, chắt ruột của phạm nhân (sau đây gọi là người thân thích);

b) Đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác được Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam quyết định cho gặp phạm nhân.

2. Phạm nhân được gặp không quá 03 người thân thích trong một lần gặp. Trường hợp đặc biệt, do yêu cầu giáo dục cải tạo, Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam quyết định tăng số người thân thích được gặp phạm nhân trong một lần gặp nhưng không quá 05 người và phải bảo đảm việc phạm nhân gặp người thân thích không làm ảnh hưởng đến an ninh, an toàn cơ sở giam giữ phạm nhân.

3. Đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác có đề nghị gặp phạm nhân theo quy định tại khoản 2 Điều 49 Luật Thi hành án hình sự, Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam xem xét, quyết định cho gặp phạm nhân trên cơ sở lợi ích hợp pháp của phạm nhân, yêu cầu quản lý, giáo dục cải tạo phạm nhân, yêu cầu phòng, chống tội phạm và an ninh, an toàn cơ sở giam giữ phạm nhân.

### **Điều 3. Chế độ gặp của phạm nhân**

1. Phạm nhân được gặp người thân thích 01 lần trong 01 tháng, mỗi lần gặp không quá 01 giờ, trừ trường hợp quy định tại các khoản 2, 3, 4 và 5 Điều này.

2. Phạm nhân là người chưa thành niên được gặp người thân thích không quá 04 lần trong 01 tháng, mỗi lần gặp không quá 04 giờ.

3. Phạm nhân có thể được kéo dài thời gian gặp người thân thích hoặc gặp vợ, chồng ở phòng riêng khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Có ít nhất 02 quý liền kề thời điểm gặp người thân thích được xếp loại chấp hành án phạt tù từ khá trở lên và thời gian từ khi xếp loại quý liền kề gần nhất đến thời điểm gặp người thân thích được nhận xét, đánh giá, xếp loại chấp hành án phạt tù từ khá trở lên hoặc do yêu cầu giáo dục cải tạo thì có thể được gặp người thân thích tại Nhà thăm gặp phạm nhân từ trên 01 giờ đến không quá 03 giờ;

b) Có ít nhất 02 quý liền kề thời điểm gặp người thân thích được xếp loại chấp hành án phạt tù từ khá trở lên và thời gian từ khi xếp loại quý liền kề gần nhất đến thời điểm gặp người thân thích được nhận xét, đánh giá, xếp loại chấp hành án phạt tù từ khá trở lên thì thời gian có thể được gặp vợ hoặc chồng ở phòng riêng không quá 03 giờ;

c) Có ít nhất 04 quý liền kề thời điểm gặp người thân thích được xếp loại chấp hành án phạt tù tốt và thời gian từ khi xếp loại quý liền kề gần nhất đến thời điểm gặp người thân thích được nhận xét, đánh giá, xếp loại chấp hành án phạt tù tốt hoặc được khen thưởng theo hình thức tăng thời gian mỗi lần gặp theo quy định của Luật Thi hành án hình sự thì có thể được gặp vợ hoặc chồng ở phòng riêng từ trên 03 giờ đến không quá 24 giờ.

4. Phạm nhân là người chưa thành niên có thể được kéo dài thời gian gặp người thân thích tại Nhà thăm gặp phạm nhân; được gặp ông nội, bà nội, ông ngoại, bà ngoại, bố đẻ, mẹ đẻ ở phòng riêng nhưng không quá 24 giờ trong một lần khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Có ít nhất 02 quý liền kề thời điểm gặp người thân thích được xếp loại chấp hành án phạt tù tốt và thời gian từ khi xếp loại quý liền kề gần nhất đến thời điểm gặp người thân thích được nhận xét, đánh giá, xếp loại chấp hành án phạt tù tốt hoặc do yêu cầu giáo dục cải tạo;

b) Được khen thưởng theo quy định tại Điều 36 Nghị định số 355/2025/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tư pháp người chưa thành niên về áp dụng biện pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng, thi hành

án phạt tù tại trại giam và chuẩn bị tái hòa nhập cộng đồng đối với người chưa thành niên.

5. Mỗi lần phạm nhân được khen thưởng theo hình thức tăng số lần gặp người thân thích theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hoặc Luật Tư pháp người chưa thành niên thì được gặp người thân thích thêm 01 lần trong tháng đó.

6. Phạm nhân vi phạm nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân thì 02 tháng được gặp người thân thích 01 lần, mỗi lần không quá 01 giờ kể từ khi có biên bản về việc phạm nhân vi phạm nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân cho đến khi được công nhận đã cải tạo tiến bộ theo quy định. Trường hợp phạm nhân vi phạm nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân nhưng không bị xử lý kỷ luật hoặc bị xử lý kỷ luật nhưng thời gian thử thách để được công nhận đã cải tạo tiến bộ ngắn hơn 02 tháng thì 02 tháng kể từ khi có biên bản về việc phạm nhân vi phạm nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân, phạm nhân được gặp người thân thích 01 lần, mỗi lần không quá 01 giờ. Trường hợp phạm nhân đang bị giam tại buồng kỷ luật thì không được gặp người thân thích. Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam có trách nhiệm thông báo bằng văn bản hoặc hình thức phù hợp khác về thời gian hạn chế gặp người thân thích cho phạm nhân và người thân thích của phạm nhân.

7. Phạm nhân đang bị điều tra, truy tố, xét xử về hành vi phạm tội khác hoặc phạm nhân được trích xuất trong trường hợp không phải là bị can, bị cáo mà cơ quan đang thụ lý vụ án có văn bản đề nghị cơ sở giam giữ phạm nhân không cho phạm nhân gặp người thân thích, đại diện cơ quan, tổ chức, cá nhân khác hoặc đề nghị cơ sở giam giữ phạm nhân phối hợp để giám sát chế độ gặp của phạm nhân thì Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam xem xét, quyết định việc gặp và giải thích rõ cho người đến gặp phạm nhân.

8. Ngoài chế độ gặp người thân thích quy định tại khoản 1 Điều này, khi đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác đề nghị gặp phạm nhân thì Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam xem xét, quyết định cho gặp phạm nhân, số người được gặp, thời gian và hình thức gặp.

9. Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam tổ chức cho phạm nhân gặp người thân thích theo giờ làm việc của cơ sở giam giữ phạm nhân trong tất cả các ngày, kể cả ngày nghỉ, lễ, tết; trường hợp cần điều chỉnh thời gian gặp vì lý do an ninh, an toàn, phòng, chống dịch bệnh, thiên tai, sự cố hoặc yêu cầu quản lý thì phải thông báo kịp thời cho người đã đăng ký gặp.

10. Người thân thích, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác được gặp trực tiếp phạm nhân. Trường hợp do tình trạng khẩn cấp, lý do bất khả kháng, trở ngại khách quan hoặc không thể bố trí gặp trực tiếp thì có thể gặp trực tuyến thông qua hệ thống điện tử có kết nối hình ảnh và âm thanh theo thời gian thực do cơ sở giam giữ phạm nhân quản lý, bố trí, giám sát. Việc gặp trực tuyến phải bảo đảm đúng đối tượng được gặp phạm nhân, tuân thủ quy định của pháp luật, nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân.

11. Khi phạm nhân được kéo dài thời gian gặp người thân thích, Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam căn cứ yêu cầu giáo dục cải tạo, điều kiện cụ thể của cơ sở giam giữ phạm nhân có thể xem xét cho phạm nhân ăn cơm cùng người thân thích tại căng tin Nhà thăm gặp phạm nhân nhưng không quá thời gian quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 3 Thông tư này. Chi phí bữa ăn được niêm yết công khai tại căng tin Nhà thăm gặp phạm nhân và do người thân thích của phạm nhân chi trả.

12. Khi tổ chức Hội nghị gia đình phạm nhân, căn cứ yêu cầu giáo dục cải tạo, yêu cầu tham gia phối hợp của gia đình trong giáo dục cải tạo phạm nhân thì Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam có thể giải quyết cho phạm nhân gặp và ăn cơm cùng người thân thích.

13. Việc tổ chức cho phạm nhân gặp và ăn cơm cùng người thân thích phải được kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ, bảo đảm tuyệt đối an ninh, an toàn cơ sở giam giữ phạm nhân, quản lý chặt chẽ phạm nhân, bảo đảm an toàn thực phẩm và an toàn cho người thân thích của phạm nhân.

#### **Điều 4. Thủ tục giải quyết cho phạm nhân gặp người thân thích, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác**

1. Người thân thích của phạm nhân đến gặp phạm nhân xuất trình Sổ thăm gặp hoặc hình thức xác nhận khác (trường hợp gặp lần đầu, chưa có Sổ thăm gặp hoặc không có tên trong Sổ thăm gặp thì phải cung cấp giấy tờ, tài liệu chứng minh là người thân thích của phạm nhân hoặc đơn xin gặp phạm nhân có xác nhận của Công an cấp xã nơi cư trú hoặc cơ quan, tổ chức nơi người đó làm việc, học tập) và giấy tờ tùy thân hoặc sử dụng tài khoản định danh điện tử hoặc văn bản xác nhận về nhân thân có ảnh chân dung của Công an cấp xã nơi cư trú.

Trường hợp phạm nhân là người Việt Nam có người thân thích là người nước ngoài không có tên trong Sổ thăm gặp, người thân thích phải xuất trình đơn xin gặp phạm nhân có xác nhận của cơ quan đại diện ngoại giao hoặc lãnh sự của nước mà người đó có quốc tịch hoặc cơ quan, tổ chức nơi người đó đang làm việc tại Việt Nam và giấy tờ, tài liệu chứng minh là người thân thích của phạm nhân.

Người thân thích của phạm nhân, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác đăng ký gặp phạm nhân trực tiếp tại cơ sở giam giữ phạm nhân hoặc đăng ký trực tuyến qua hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin.

Đối với phạm nhân là người nước ngoài, thủ tục giải quyết cho phạm nhân gặp người thân thích được thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 49 Luật Thi hành án hình sự.

2. Đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác đề nghị gặp phạm nhân phải có văn bản hoặc đơn đề nghị nêu rõ mục đích, nội dung, thời gian dự kiến gặp phạm nhân gửi Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam xem xét, quyết định và phải xuất trình giấy tờ tùy thân hoặc sử dụng tài khoản định danh điện tử để làm thủ tục khi được gặp phạm nhân. Đối với cá nhân, đơn đề nghị gặp phạm nhân phải có xác nhận của Công an cấp xã nơi cư trú hoặc cơ quan, tổ chức nơi người đó làm việc, học tập, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Trại giam, trại tạm giam kiểm tra, đối chiếu thông tin của người đến gặp và xác định số người được gặp, thời gian, hình thức gặp phạm nhân.

4. Trường hợp phạm nhân được gặp vợ hoặc chồng ở phòng riêng quy định tại khoản 3 Điều 3 Thông tư này thì ngoài thủ tục theo quy định của khoản 1 Điều này phải có các giấy tờ sau: Giấy chứng nhận kết hôn hoặc Trích lục kết hôn hoặc hình thức xác thực hợp pháp khác chứng minh mối quan hệ là vợ hoặc chồng của phạm nhân; đơn xin gặp vợ hoặc chồng tại phòng riêng của chồng hoặc vợ phạm nhân và cam kết chấp hành pháp luật, nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân, nội quy Nhà thăm gặp phạm nhân, thực hiện quy định về phòng, chống bệnh truyền nhiễm; đơn xin gặp vợ, chồng ở phòng riêng của phạm nhân và cam kết việc chấp hành pháp luật, nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân.

Khi được Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam quyết định cho gặp chồng ở phòng riêng, phạm nhân nữ phải sử dụng biện pháp tránh thai theo hướng dẫn của cán bộ y tế cơ sở giam giữ phạm nhân và có giấy cam kết không mang thai để bảo đảm thời gian chấp hành án phạt tù.

5. Phạm nhân là người chưa thành niên được kéo dài thời gian gặp người thân thích tại phòng riêng theo quy định tại khoản 4 Điều 3 Thông tư này thì phạm nhân và người thân thích của phạm nhân phải có đơn xin gặp tại phòng riêng, cam kết chấp hành pháp luật, nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân, nội quy Nhà thăm gặp phạm nhân.

6. Cơ sở giam giữ phạm nhân phát hành Sổ thăm gặp phạm nhân, Phiếu gửi quà hoặc sử dụng hình thức xác nhận điện tử; hướng dẫn việc kê khai, quản lý, cập nhật thông tin bảo đảm thống nhất.

### **Điều 5. Trách nhiệm của phạm nhân và người đến gặp phạm nhân**

1. Trách nhiệm của phạm nhân khi gặp người thân thích, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác

a) Mặc quần áo dài do cơ sở giam giữ phạm nhân cấp, bảo đảm gọn gàng, lịch sự; trường hợp chưa được cấp quần áo của cơ sở giam giữ phạm nhân thì mặc quần áo dài thường đã được đóng dấu theo quy định;

b) Chấp hành pháp luật, nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân, nội quy Nhà thăm gặp phạm nhân;

c) Tuân thủ hướng dẫn của cán bộ có trách nhiệm trong quá trình tổ chức cho phạm nhân gặp người thân thích, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác.

2. Trách nhiệm của người đến gặp phạm nhân

a) Người thân thích của phạm nhân làm đơn xin gặp phạm nhân trong trường hợp lần đầu được gặp phạm nhân hoặc không có tên trong Sổ thăm gặp; đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác phải có văn bản hoặc đơn đề nghị gặp phạm nhân;

b) Kê khai và thực hiện xác nhận nội dung Sổ thăm gặp theo quy định;

c) Xuất trình giấy tờ tùy thân hoặc sử dụng tài khoản định danh điện tử hoặc văn bản xác nhận về nhân thân có ảnh chân dung của Công an cấp xã nơi cư trú; cung cấp giấy tờ, tài liệu chứng minh là người thân thích của phạm nhân hoặc đơn xin gặp phạm nhân có xác nhận của Công an cấp xã nơi cư trú hoặc cơ quan, tổ chức nơi người đó làm việc, học tập (đối với trường hợp gặp lần đầu chưa có Sổ thăm gặp hoặc không có tên trong Sổ thăm gặp);

d) Chấp hành pháp luật, nội quy Nhà thăm gặp phạm nhân, nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân;

đ) Tuân thủ hướng dẫn của cán bộ làm nhiệm vụ và những cán bộ có trách nhiệm khác;

e) Không đưa vào Nhà thăm gặp phạm nhân, phòng gặp riêng đồ vật thuộc danh mục đồ vật cấm đưa vào nơi chấp hành án phạt tù của phạm nhân theo quy định của Bộ trưởng Bộ Công an;

g) Kê khai trung thực phiếu gửi đồ vật cho phạm nhân và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về đồ vật được gửi trong trường hợp gửi đồ vật cho phạm nhân;

h) Trường hợp gặp ở phòng riêng thì được mang theo quần áo, khăn mặt, bàn chải đánh răng, kem đánh răng, lược nhựa, nước uống, dụng cụ tránh thai và phòng bệnh lây nhiễm qua đường tình dục đối với trường hợp gặp vợ hoặc chồng.

3. Khi giao tiếp, người đến gặp phạm nhân và phạm nhân phải sử dụng tiếng Việt, trường hợp người dân tộc thiểu số hoặc người nước ngoài không biết tiếng Việt thì được sử dụng ngôn ngữ khác nhưng phải bảo đảm cơ sở giam giữ phạm nhân có thể quản lý, giám sát nội dung gặp. Người bị hạn chế khả năng nghe, nói được sử dụng ngôn ngữ ký hiệu hoặc thiết bị hỗ trợ giao tiếp nhưng phải được cán bộ có trách nhiệm kiểm tra trước khi sử dụng.

### **Điều 6. Tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ làm công tác tổ chức cho phạm nhân gặp người thân thích, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác**

1. Tiêu chuẩn của cán bộ làm công tác tổ chức cho phạm nhân gặp người thân thích, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác

a) Là sĩ quan nghiệp vụ;

b) Có trình độ, năng lực, kinh nghiệm công tác, khả năng quản lý, giám sát phạm nhân;

c) Có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, liêm khiết, trung thực, có trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ.

2. Cán bộ làm công tác tổ chức cho phạm nhân gặp người thân thích, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác được phân công thực hiện nhiệm vụ theo chế độ chuyên trách tại trại giam, theo chế độ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm tại khu lao động ngoài trại giam và trại tạm giam phù hợp với yêu cầu công tác, điều kiện biên chế.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ làm công tác tổ chức cho phạm nhân gặp người thân thích, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác

a) Tiếp nhận, kiểm tra giấy tờ, đối chiếu thông tin của người đến gặp phạm nhân; lập danh sách phạm nhân được gặp vào Sổ theo dõi chế độ gặp và gửi tiền lưu ký cho phạm nhân, báo cáo Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam hoặc lãnh đạo được ủy quyền duyệt trước khi tổ chức cho phạm nhân gặp;

b) Báo cáo, đề xuất bằng văn bản Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam hoặc lãnh đạo được Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam ủy quyền về việc phạm nhân được kéo dài thời gian gặp người thân thích hoặc gặp ở phòng riêng hoặc gặp thêm 01 lần trong 01 tháng (văn bản báo cáo, đề xuất phải có ý kiến của cán bộ quản giáo được giao phụ trách tổ, đội phạm nhân, cán bộ trình sát, trực trại, giáo dục, y tế);

c) Báo cáo người được giao phụ trách khu lao động ngoài trại giam đề xin ý kiến lãnh đạo có thẩm quyền bằng phương tiện thông tin liên lạc về việc cho phạm nhân gặp người thân thích; sau khi kết thúc việc gặp phải hoàn thiện hồ sơ và lưu trữ tài liệu theo quy định tại điểm h khoản này trong thời hạn 07 ngày kể từ khi kết thúc cuộc gặp;

d) Kiểm tra, kiểm soát tiền, đồ vật do người thân thích, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác gửi cho phạm nhân tại Nhà thăm gặp phạm nhân; kiểm soát đồ vật người thân thích đưa vào phòng gặp riêng; hướng dẫn người thân thích kê khai những đồ dùng, tư trang cá nhân không được đưa vào phòng gặp riêng, ký xác nhận và gửi ở tù Nhà thăm gặp phạm nhân;

đ) Lập biên bản và thông báo cho người đến gặp phạm nhân biết trong trường hợp phạm nhân từ chối gặp, từ chối nhận tiền, đồ vật;

e) Quản lý, giám sát phạm nhân từ khi tiếp nhận đến khi kết thúc cuộc gặp; bàn giao phạm nhân cho cán bộ trực trại và ký vào Sổ theo dõi xuất, nhập phạm nhân hoặc bàn giao cho cán bộ quản giáo phụ trách tổ, đội phạm nhân; phối hợp với cán bộ chức năng dẫn giải, đưa dẫn phạm nhân thăm gặp, duy trì trật tự tại khu vực Nhà thăm gặp phạm nhân;

g) Trường hợp có nhiều người thân thích đến thăm gặp hoặc có yêu cầu bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn thì phải báo cáo lãnh đạo đơn vị tăng cường cán bộ phối hợp tổ chức cho phạm nhân gặp người thân thích theo đúng quy định và quản lý, giám sát chặt chẽ, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn cơ sở giam giữ phạm nhân;

h) Cập nhật đầy đủ hồ sơ, tài liệu, thông tin về quá trình tổ chức cho phạm nhân gặp người thân thích, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác và quản lý, lưu trữ hồ sơ, tài liệu theo chế độ quản lý hồ sơ của Bộ Công an;

i) Dừng việc cho gặp phạm nhân khi phạm nhân, người thân thích hoặc đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác đến gặp vi phạm pháp luật, nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân, nội quy Nhà thăm gặp phạm nhân hoặc có dấu hiệu ảnh hưởng an ninh, an toàn; lập biên bản, báo cáo lãnh đạo, chỉ huy xem xét, xử lý theo quy định;

k) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác do Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam giao.

### **Điều 7. Nhà thăm gặp phạm nhân**

1. Nhà thăm gặp phạm nhân được bố trí ở nơi thuận tiện cho việc quản lý, giám sát phạm nhân và tổ chức cho phạm nhân gặp người thân thích, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác; phải bảo đảm yêu cầu an ninh, an toàn, vệ sinh, phòng, chống cháy nổ và điều kiện cần thiết cho việc kiểm tra, kiểm soát người, đồ vật.

2. Đối với khu lao động ngoài trại giam, Giám thị trại giam bố trí địa điểm gặp phạm nhân phù hợp với điều kiện cụ thể nhưng phải bảo đảm an ninh, an toàn, yêu cầu quản lý, giáo dục cải tạo phạm nhân và thực hiện chế độ, chính sách đối với phạm nhân.

3. Nhà thăm gặp phạm nhân phải treo biển “Nhà thăm gặp phạm nhân”; có tủ để tư trang của người đến gặp phạm nhân, có Hòm thư góp ý, niêm yết công khai nội quy Nhà thăm gặp phạm nhân, danh mục đồ vật cấm theo quy định của Bộ trưởng Bộ Công an để người thân thích, đại diện cơ quan, tổ chức, cá nhân khác và phạm nhân thực hiện.

### **Điều 8. Quy định về việc phạm nhân nhận quà**

1. Khi gặp những người theo quy định tại Điều 2 Thông tư này, phạm nhân được nhận tiền đồng Việt Nam và đồ vật; khối lượng đồ vật được nhận không quá 05 kg trong 01 lần gặp. Đối với quà là thực phẩm, người đến gặp phạm nhân phải mua tại căng tin của cơ sở giam giữ phạm nhân; trường hợp căng tin cơ sở giam giữ phạm nhân không đáp ứng được thì Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam xem xét, quyết định.

2. Mỗi tháng phạm nhân được nhận đồ vật do người thân thích gửi qua đường bưu chính không quá 02 lần trong 01 tháng, mỗi lần không quá 03 kg, nếu người thân thích gửi 01 lần thì không quá 06 kg.

3. Phạm nhân là người chưa thành niên được nhận tiền đồng Việt Nam và đồ vật khi gặp người thân thích; khối lượng đồ vật được nhận không quá 07 kg; mỗi tháng phạm nhân là người chưa thành niên được nhận đồ vật qua đường bưu chính không quá 02 lần, mỗi lần không quá 07 kg, nếu người thân thích gửi một lần thì không quá 14 kg.

4. Quy định việc gửi, nhận đồ vật qua đường bưu chính như sau:

a) Đồ vật gửi qua đường bưu chính gồm quần áo, khăn mặt, chăn, chiếu, dép, mũ, nón, xà phòng, bàn chải đánh răng, kem đánh răng, cốc nhựa, thìa nhựa, bát nhựa, kính thuốc có gọng bằng nhựa, đồ dùng vệ sinh phụ nữ;

b) Việc gửi, nhận đồ vật qua đường bưu chính phải bảo đảm đúng người gửi đã đăng ký, đúng người nhận, đúng khối lượng, đúng danh mục quy định tại điểm a khoản này và phù hợp với nhu cầu sử dụng, điều kiện bảo quản, vệ sinh, an ninh, an toàn của cơ sở giam giữ phạm nhân;

c) Khi tiếp nhận đồ vật gửi qua đường bưu chính, cơ sở giam giữ phạm nhân kiểm tra, phân loại, thống kê chủng loại, số lượng, khối lượng đồ vật. Trường hợp đồ vật gửi đến thuộc danh mục quy định tại điểm a khoản này nhưng có số lượng, khối lượng của từng chủng loại vượt quá nhu cầu sử dụng của phạm nhân, không phù hợp với điều kiện bảo quản, quản lý thì cơ sở giam giữ phạm nhân xem xét quyết định số lượng, khối lượng đồ vật phạm nhân được nhận cho phù hợp;

d) Trường hợp phạm nhân từ chối nhận đồ vật gửi qua đường bưu chính thì cơ sở giam giữ phạm nhân phải lập biên bản về việc phạm nhân từ chối nhận đồ vật; cơ sở giam giữ phạm nhân chuyển hoàn bưu gửi cho đơn vị bưu chính theo quy định của pháp luật về bưu chính; cước phí chuyển hoàn do người gửi chi trả, trừ trường hợp pháp luật hoặc hợp đồng cung ứng dịch vụ bưu chính có quy định khác.

5. Mỗi tháng phạm nhân được nhận tiền đồng Việt Nam của người thân thích gửi qua tài khoản ngân hàng được đăng ký với trại giam, trại tạm giam không quá 02 lần.

6. Số người thân thích được đăng ký gửi đồ vật cho phạm nhân qua đường bưu chính và gửi tiền qua ngân hàng không quá 02 người và phải có tên trong Sổ thăm gặp. Cán bộ cơ sở giam giữ khi tiếp nhận phải đối chiếu với danh sách người thân thích đã đăng ký, kiểm tra, thống kê vào Sổ theo dõi tiền, đồ vật, thư do người thân thích gửi cho phạm nhân qua đường ngân hàng, bưu chính trước khi giao cho phạm nhân.

7. Mỗi lần phạm nhân được khen thưởng theo hình thức tăng số lần được nhận quà quy định tại điểm d khoản 1 Điều 39 Luật Thi hành án hình sự thì được nhận quà thêm 01 lần, không quá 05 kg đối với quà là đồ vật.

Phạm nhân là người chưa thành niên được khen thưởng theo hình thức tăng số lần được nhận quà quy định tại điểm e khoản 1 Điều 168 Luật Tư pháp người chưa thành niên thì được nhận quà thêm 01 lần, không quá 07 kg đối với quà là đồ vật.

8. Đối với quy định về việc phạm nhân nhận, sử dụng thuốc phòng bệnh, chữa bệnh thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 170/2026/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự.

9. Trường hợp đồ vật do người thân thích gửi khi gặp phạm nhân hoặc qua đường bưu chính thuộc danh mục đồ vật cấm thì thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Công an về đồ vật cấm đưa vào nơi chấp hành án phạt tù của phạm nhân và việc thu giữ, xử lý đồ vật cấm và quy định khác của pháp luật có liên quan.

10. Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam có trách nhiệm phổ biến cho phạm nhân để thông báo cho người thân thích địa chỉ phạm nhân đang chấp hành án và những đồ vật thuộc danh mục cấm đưa vào nơi chấp hành án phạt tù của phạm nhân để người thân thích gửi quà; số người thân thích được đăng ký gửi đồ vật qua đường bưu chính và gửi tiền qua ngân hàng cho một phạm nhân.

11. Căn cứ điều kiện cụ thể, cơ sở giam giữ phạm nhân tổ chức hoạt động căng tin để bán thực phẩm và hàng hóa thiết yếu cho phạm nhân. Giá bán phải được Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam duyệt hằng tháng, niêm yết công khai không cao hơn giá bán lẻ tại địa phương. Số tiền chênh lệch từ hoạt động căng tin (nếu có) được sử dụng phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục cải tạo phạm nhân và đầu tư, mua sắm cơ sở vật chất cho cơ sở giam giữ phạm nhân theo quy định của pháp luật.

### **Điều 9. Quy định về việc phạm nhân nhận, gửi thư**

1. Phạm nhân được nhận, gửi thư qua dịch vụ bưu chính hoặc khi gặp người thân thích, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác.

2. Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam chỉ đạo kiểm tra, kiểm duyệt thư phạm nhân gửi và nhận; nếu phát hiện nội dung thư vi phạm pháp luật, đe dọa an ninh, an toàn cơ sở giam giữ phạm nhân hoặc không phù hợp với yêu cầu quản lý, giáo dục cải tạo phạm nhân thì lập biên bản, xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Phạm nhân đang bị điều tra, truy tố, xét xử về hành vi phạm tội khác hoặc phạm nhân được trích xuất trong trường hợp không phải là bị can, bị cáo mà cơ quan đang thụ lý vụ án có văn bản đề nghị cơ sở giam giữ phạm nhân không giải quyết cho phạm nhân nhận, gửi thư thì Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam xem xét, thực hiện theo đề nghị của cơ quan đang thụ lý vụ án và thông báo cho phạm nhân biết; trường hợp cần thiết thì thông báo cho người thân thích của phạm nhân biết.

### **Điều 10. Quy định về việc liên lạc của phạm nhân**

1. Phạm nhân được liên lạc điện thoại hoặc kết nối hình ảnh, âm thanh bằng phương tiện điện tử ở trong nước với người thân thích mỗi tháng 01 lần, mỗi lần không quá 10 phút. Phạm nhân là người chưa thành niên được liên lạc điện thoại hoặc kết nối hình ảnh, âm thanh bằng phương tiện điện tử với người thân thích ở trong nước không quá 04 lần trong 01 tháng, mỗi lần không quá 15 phút. Căn cứ tình hình thực tế, Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam xem xét, quyết định hình thức liên lạc của phạm nhân.

2. Phạm nhân liên lạc với người thân thích bằng điện thoại

a) Cơ sở giam giữ phạm nhân phối hợp với doanh nghiệp viễn thông địa phương lắp đặt thiết bị điện thoại cố định có dây hoặc không dây và tổ chức cho phạm nhân liên lạc điện thoại với người thân thích; đối với những nơi không thể lắp đặt được điện thoại cố định thì có thể sử dụng thiết bị điện thoại di động để tổ chức cho phạm nhân liên lạc với người thân thích;

b) Thời gian liên lạc tính từ thời điểm hệ thống kết nối thành công với người thân thích; cước phí liên lạc được tính theo giá dịch vụ của doanh nghiệp viễn thông và do phạm nhân chi trả từ tiền lưu ký theo hình thức ký sổ hoặc nguồn hỗ trợ hợp pháp khác (nếu có) nhưng phải được sự đồng ý của Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam;

c) Phạm nhân chỉ được liên lạc đúng số điện thoại, đúng người thân thích và nội dung đã đăng ký tại Sổ theo dõi phạm nhân liên lạc với người thân thích; phải sử dụng tiếng Việt, trừ trường hợp phạm nhân là người nước ngoài, người dân tộc thiểu số không biết tiếng Việt.

Trường hợp hệ thống kỹ thuật xảy ra sự cố làm gián đoạn cuộc liên lạc hoặc người thân thích từ chối kết nối thì cơ sở giam giữ phạm nhân xem xét bố trí thực hiện lại vào thời điểm phù hợp nhưng tổng thời gian liên lạc không quá 10 phút và đối với phạm nhân là người chưa thành niên là không quá 15 phút;

d) Người thân thích tham gia liên lạc điện thoại với phạm nhân không được ghi âm, phát tán nội dung cuộc gọi dưới bất kỳ hình thức nào.

3. Phạm nhân kết nối hình ảnh, âm thanh bằng phương tiện điện tử với người thân thích

a) Phạm nhân kết nối hình ảnh, âm thanh với người thân thích thông qua hệ thống kỹ thuật do cơ sở giam giữ phạm nhân quản lý, bố trí và giám sát. Việc kết nối hình ảnh, âm thanh bằng phương tiện điện tử không thay thế chế độ gặp phạm nhân theo quy định;

b) Thời gian kết nối tính từ thời điểm hệ thống kết nối thành công. Trường hợp hệ thống kỹ thuật xảy ra sự cố làm gián đoạn cuộc liên lạc thì cơ sở giam giữ phạm nhân xem xét bố trí thực hiện lại vào thời điểm phù hợp nhưng tổng thời gian liên lạc không quá 10 phút và đối với phạm nhân là người chưa thành niên là không quá 15 phút. Trường hợp kết nối không thực hiện được do người thân thích từ chối kết nối hoặc không kết nối thành công thì cơ sở giam giữ phạm nhân xem xét bố trí thực hiện lại trong tháng đó khi có điều kiện;

c) Chi phí kết nối hình ảnh, âm thanh bằng phương tiện điện tử với người thân thích do phạm nhân chi trả theo giá dịch vụ thực tế; trường hợp sử dụng gói thuê bao chung thì chi phí được phân bổ công khai, minh bạch theo số phạm nhân đã sử dụng dịch vụ trong tháng hoặc theo phương án do Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam phê duyệt;

d) Phạm nhân có nhu cầu kết nối hình ảnh, âm thanh bằng phương tiện điện tử phải đăng ký với cơ sở giam giữ phạm nhân danh sách người thân thích; danh sách không quá 05 người, đối với phạm nhân là người chưa thành niên là không quá 07 người. Những người thân thích phạm nhân được đăng ký phải có tên trong Sổ thăm gặp hoặc hình thức xác nhận khác;

đ) Phạm nhân chỉ được kết nối hình ảnh, âm thanh bằng phương tiện điện tử với người thân thích đã đăng ký và được cơ sở giam giữ phạm nhân chấp thuận; việc kết nối hình ảnh, âm thanh bằng phương tiện điện tử với người thân thích chỉ được thực hiện trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam;

e) Người thân thích tham gia liên lạc có hình ảnh, âm thanh không được ghi âm, ghi hình, chụp ảnh, phát trực tiếp, phát tán nội dung cuộc liên lạc dưới bất kỳ hình thức nào.

4. Việc tổ chức cho phạm nhân liên lạc được thực hiện theo thời gian, địa điểm do cơ sở giam giữ phạm nhân bố trí, dưới sự giám sát của cán bộ cơ sở giam giữ phạm nhân. Trường hợp phát hiện nội dung liên lạc không đúng với nội dung đã đăng ký, vi phạm pháp luật, nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân hoặc không đúng đối tượng liên lạc đã được chấp thuận thì phải dừng liên lạc; trường hợp cần thiết, lập biên bản, báo cáo xử lý theo quy định. Cán bộ được giao giám sát phạm nhân liên lạc với người thân thích phải có Sổ theo dõi, cập nhật thông tin về việc tổ chức cho phạm nhân liên lạc với người thân thích.

5. Phạm nhân đang bị điều tra, truy tố, xét xử về hành vi phạm tội khác hoặc phạm nhân được trích xuất trong trường hợp không phải là bị can, bị cáo mà cơ quan đang thụ lý vụ án có văn bản đề nghị cơ sở giam giữ phạm nhân không cho phạm nhân được liên lạc với người thân thích hoặc đề nghị cơ sở giam giữ phạm nhân phối hợp để giám sát chế độ liên lạc của phạm nhân thì Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam xem xét, thực hiện theo đề nghị của cơ quan đang thụ lý vụ án và giải thích rõ cho phạm nhân và người thân thích của phạm nhân.

6. Phạm nhân được khen thưởng theo hình thức tặng số lần được liên lạc với người thân thích theo quy định của Luật Thi hành án hình sự thì được liên lạc với người thân thích thêm 01 lần trong tháng đó, thời lượng không quá 10 phút. Phạm nhân là người chưa thành niên được khen thưởng theo hình thức tặng số lần được liên lạc với người thân thích ở trong nước theo quy định của Luật Tư pháp người chưa thành niên thì được liên lạc với người thân thích thêm 01 lần trong tháng đó, thời lượng không quá 15 phút. Căn cứ tình hình thực tế, Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam xem xét, quyết định hình thức liên lạc của phạm nhân.

7. Trường hợp cấp bách, căn cứ đơn đề nghị của phạm nhân hoặc thông tin xác thực về sự việc cấp bách liên quan đến sức khỏe, tính mạng, quyền, lợi ích hợp pháp của phạm nhân hoặc người thân thích, cán bộ quản giáo phụ trách tổ, đội phạm nhân đề xuất Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam xem xét, giải quyết cho phạm nhân liên lạc với người thân thích bằng hình thức phù hợp; thời lượng không quá 10 phút và không quá 15 phút đối với phạm nhân là người chưa thành niên, bảo đảm yêu cầu quản lý, giám sát.

### **Điều 11. Quy định về việc quản lý tiền và đồ lưu ký**

1. Phạm nhân khi đến nơi chấp hành án phạt tù, phạm nhân có tư trang chưa dùng đến, tiền, giấy tờ có giá, các loại thẻ thanh toán bằng hình thức điện tử, vàng, bạc, đá quý, kim loại quý hoặc đồ vật có giá trị khác thì phải được lập biên bản, niêm phong và gửi lưu ký để trại giam, trại tạm giam quản lý; phạm nhân được nhận lại khi chấp hành xong án phạt tù, được tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù, tha tù trước thời hạn có điều kiện, đặc xá hoặc chuyển đến cơ sở giam giữ phạm nhân khác. Đối với tiền đồng Việt Nam thì gửi lưu ký để phạm nhân sử dụng.

2. Trường hợp phạm nhân có nhu cầu được chuyển tiền, giấy tờ có giá, thẻ thanh toán bằng hình thức điện tử, vàng, bạc, đá quý, kim loại quý hoặc đồ vật có giá trị khác cho người thân thích hoặc người đại diện hợp pháp và tự chịu chi phí thì trại giam, trại tạm giam có trách nhiệm thực hiện việc chuyển qua đường bưu chính theo quy định của pháp luật hoặc giao trực tiếp tại trại giam, trại tạm giam. Trường hợp giao trực tiếp phải lập biên bản mô tả rõ số lượng, khối lượng, chủng loại, hình dạng, kích thước, màu sắc, tình trạng và đặc điểm khác của đồ vật được giao.

3. Phạm nhân là người nước ngoài có ngoại tệ hoặc cơ quan thi hành án dân sự đến cơ sở giam giữ phạm nhân chuyển trả ngoại tệ đã thu giữ, nếu phạm nhân có đơn xin chuyển đổi sang tiền đồng Việt Nam để sử dụng lưu ký hoặc thực hiện nghĩa vụ dân sự thì Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam xem xét, cử cán bộ đến ngân hàng đổi ngoại tệ theo quy định của pháp luật và tỷ giá tại thời điểm giao dịch.

4. Khi phạm nhân chuyển đến cơ sở giam giữ phạm nhân khác, tiền, đồ vật gửi lưu ký của phạm nhân (nếu có) được chuyển giao cho nơi tiếp nhận phạm nhân. Việc giao nhận phải lập biên bản có chữ ký của bên giao, bên nhận và phạm nhân; trường hợp phạm nhân không ký được hoặc từ chối ký thì ghi rõ lý do trong biên bản.

### **Điều 12. Quy định về việc phạm nhân nhận và sử dụng tiền lưu ký**

1. Người thân thích, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác đến gặp, gửi tiền đồng Việt Nam cho phạm nhân thì cán bộ làm nhiệm vụ tổ chức cho phạm nhân gặp người thân thích, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác có trách nhiệm hướng dẫn gửi tiền vào tài khoản của trại giam, trại tạm giam; trường hợp người thân thích, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác gửi tiền mặt thì cán bộ tiếp nhận cùng người gửi tiền ký nhận vào Sổ thăm gặp, Sổ theo dõi chế độ gặp và gửi tiền lưu ký cho phạm nhân (trường hợp không có Sổ thì phải ghi giấy biên nhận cho người gửi tiền).

2. Cuối ngày làm việc, cán bộ tổ chức cho phạm nhân gặp người thân thích, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác phải bàn giao tiền lưu ký về bộ phận hậu cần, tài vụ của trại giam, trại tạm giam; đối với khu lao động ngoài trại giam, phân trại giam, phân trại tạm giam xa trung tâm chỉ huy điều hành thì việc bàn giao được thực hiện ít nhất 01 lần trong tuần và phải thông báo ngay cho cán bộ bán hàng căng tin biết để ghi số tiền này vào Sổ mua hàng hóa tại căng tin của phạm nhân hoặc cập nhật vào tài khoản điện tử quản lý tiền lưu ký và mua hàng của phạm nhân.

3. Các cơ sở giam giữ phạm nhân mở tài khoản tại ngân hàng và tạo mã QR, niêm yết tại khu vực Nhà thăm gặp phạm nhân hoặc công khai bằng hình thức phù hợp để người thân thích của phạm nhân gửi tiền cho phạm nhân.

Việc gửi tiền cho phạm nhân qua ngân hàng phải bảo đảm xác thực người gửi, truy vết giao dịch, đúng người nhận, tuân thủ quy định của pháp luật về tài chính, ngân hàng, phòng, chống rửa tiền và pháp luật khác có liên quan.

4. Nội dung chuyển tiền cho phạm nhân phải thể hiện rõ họ tên, thông tin định danh người gửi, họ tên và thông tin định danh phạm nhân nhận tiền. Trường hợp tiền gửi không rõ người gửi, người nhận, không đúng đối tượng hoặc có dấu hiệu vi phạm pháp luật thì cơ sở giam giữ phạm nhân xác minh, xử lý theo quy định.

5. Tiền thưởng, tiền chi trả một phần công lao động, tiền ăn bổ sung còn dư, kết quả vượt chỉ tiêu định mức được giao được chuyển vào lưu ký để phạm nhân sử dụng mua hàng tại căng tin, liên lạc với người thân thích, gửi về cho người thân thích hoặc nhận lại khi chấp hành xong án phạt tù, được đặc xá, tha tù trước thời hạn có điều kiện hoặc thực hiện hình phạt bổ sung là phạt tiền, bồi thường dân sự, án phí và nghĩa vụ dân sự khác, trả chi phí hiến mô, bộ phận cơ thể nếu đủ điều kiện theo quy định.

6. Ngoài tiêu chuẩn ăn quy định tại Luật Thi hành án hình sự, phạm nhân được sử dụng tiền của mình để mua đồ ăn tại căng tin của cơ sở giam giữ phạm nhân để ăn thêm nhưng không quá 05 lần định lượng ăn trong 01 tháng cho mỗi phạm nhân.

Tiền mua các loại hàng hóa thiết yếu khác phục vụ nhu cầu sinh hoạt không tính vào số tiền mua đồ ăn thêm của phạm nhân.

7. Trường hợp phạm nhân chết, phải ghi rõ vào biên bản phạm nhân chết số tiền lưu ký còn lại chưa sử dụng, đồ vật gửi lưu ký và tài sản cá nhân khác (nếu có) để bàn giao cho người thân thích, người đại diện hợp pháp của phạm nhân hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

8. Cục Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng hướng dẫn các trại giam, trại tạm giam ứng dụng khoa học, công nghệ vào quản lý tiền lưu ký, mua hàng căng tin, nhận tiền qua ngân hàng của phạm nhân bảo đảm công khai, minh bạch và phù hợp với quy định của pháp luật.

### **Điều 13. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

2. Thông tư số 14/2020/TT-BCA ngày 10 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết chế độ gặp, nhận quà và liên lạc của phạm nhân hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

## **Điều 14. Trách nhiệm thi hành**

1. Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng chịu trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thi hành Thông tư này.

2. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc cơ quan Bộ, Giám đốc Công an tỉnh, thành phố, Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

3. Quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị kịp thời báo cáo bằng văn bản về Bộ Công an (qua Cục Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng) để được hướng dẫn. ~~4~~

### **Nơi nhận:**

- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Bộ Tư pháp;
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Các đơn vị trực thuộc cơ quan Bộ;
- Công an các tỉnh, thành phố;
- Trại giam, trại tạm giam;
- Công báo;
- Lưu: VT, V03, C10.PTT (200b).



**Đại tướng Lương Tam Quang**